

HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỦY SẢN VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 71/2017/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 6 năm 2017

V/v kiến nghị thúc đẩy xuất khẩu cá ngừ

Kính gửi: Tổng cục Thủy sản

Trong 5 tháng đầu năm 2017, tổng XK thủy sản của cả nước đạt khoảng **2,76 triệu USD** (tăng **7,5%** so với cùng kỳ năm 2016). Trong khi sản lượng nguyên liệu tôm, cá tra giảm, giá nguyên liệu tăng cao thì sản lượng cá ngừ và các mặt hàng hải sản khác tăng, nên đã có sự dịch chuyển đáng kể về cơ cấu sản phẩm và cơ cấu thị trường trong DN xuất khẩu. Xu hướng dịch chuyển về cơ cấu sản phẩm theo hướng nghiêng dần sang các mặt hàng hải sản được dự báo sẽ tiếp tục trong những tháng tới và cả năm nay.

Sản phẩm thủy sản Việt Nam XK, T1-5/22017 (Ước) - ĐVT: triệu USD			
SẢN PHẨM	T1-5/2016	T1-5/2017	So với cùng kỳ 2016 (%)
Tôm các loại (mã HS 03 và 16)	1.100,596	1.145,926	4,1
trong đó: - Tôm chân trắng	636,072	710,413	11,7
- Tôm sú	370,952	320,299	-13,7
Cá tra (mã HS 03 và 16)	650,345	665,699	2,4
Cá ngừ (mã HS 03 và 16)	179,490	215,893	20,3
trong đó: - Cá ngừ mã HS 16	71,198	96,256	35,2
- Cá ngừ mã HS 03	108,292	119,941	10,8
Cá các loại khác (mã HS 0301 đến 0305 và 1604, trừ cá ngừ, cá tra)	423,304	463,099	9,4
Nhuễn thể (mã HS 0307 và 16)	176,728	239,626	35,6
trong đó: - Mực và bạch tuộc	142,482	198,637	39,4
- Nhuyễn thể hai mảnh vỏ	33,548	40,293	20,1
Cua, ghẹ và Giáp xác khác (mã HS 03 và 16)	40,226	33,541	-16,6
TỔNG CỘNG	2.570,690	2.763,785	7,5

Trong 5 tháng đầu năm 2017, XK cá ngừ của Việt Nam đạt **216 triệu USD**, tăng **20%** so với cùng kỳ năm 2016. Trong đó, XK cá ngừ chế biến đóng hộp tăng mạnh 35% so với cùng kỳ năm trước, XK cá ngừ đông lạnh tăng 11%. XK cá ngừ tiếp tục phục hồi nhờ sự tăng trưởng XK sang các thị trường chính truyền thống như Hoa Kỳ và EU. Hiện các sản phẩm cá ngừ của Việt Nam đã xuất được sang 79 thị trường trên thế giới, nhiều hơn so với cùng kỳ năm ngoái.

Sau Hội nghị Quý I/2017 Câu lạc bộ các DN cá Ngừ VASEP ngày 01/4/2017, Hiệp hội báo cáo và đề nghị Tổng cục Thủy sản 3 nội dung sau để tiếp tục hỗ trợ và thúc đẩy tăng trưởng XK cá ngừ trong thời gian tới, góp phần chung vào tăng kim ngạch XK thủy sản của cả nước:

1) **Nghề lưới vây** của Việt Nam có ưu điểm là không sử dụng thiết bị dẫn dụ cá, đáp ứng yêu cầu đánh bắt trong tương lai, qua thương mại và nhu cầu tiêu thụ trên thế giới, Hiệp hội nhận thấy rõ ràng đây là một lợi thế của Việt Nam cần được đẩy lên thành thế mạnh.

Kiến nghị: Tổng cục Thủy sản xem xét sớm công bố nghề lưới vây của Việt Nam không sử dụng thiết bị dẫn dụ.

2) **Hạn ngạch** (quota) dành cho xuất khẩu cá ngừ vào EU của Hiệp định thương mại tự do EVFTA (sắp có hiệu lực): hiện chưa có quy định hay hướng dẫn về con số quota cụ thể cũng như quy trình cụ thể cho việc cấp hạn ngạch, trong khi EVFTA chuẩn bị có hiệu lực.

Kiến nghị: Tổng cục Thủy sản và Bộ NNPTNT có ý kiến với Bộ Công Thương đề thúc đẩy và sớm thống nhất với EU về con số và cơ chế cấp hạn ngạch.

3) **Kiến nghị giảm thuế nhập khẩu cá ngừ VN vào Nhật Bản:**

Nhật Bản là một trong 8 thị trường xuất khẩu cá ngừ lớn của Việt Nam. Giá trị XK cá ngừ của Việt Nam sang đây đã tăng từ 12,6 triệu USD lên gần 54 triệu USD từ năm 2006 đến năm 2012.

Tuy nhiên, từ năm 2013 trở lại đây, XK cá ngừ của Việt Nam sang Nhật Bản liên tục giảm. Do đó, Nhật Bản từ thị trường XK cá ngừ lớn thứ 3 đã tụt xuống vị trí thứ 6 trong top 8 thị trường nhập khẩu cá ngừ lớn nhất của Việt Nam. Nguyên nhân chính của sự sụt giảm này là do các sản phẩm cá ngừ của Việt Nam nhập khẩu vào Nhật Bản đang bị áp thuế cao hơn nhiều so với các nước xuất khẩu cá ngừ cạnh tranh trong khu vực như Thái Lan và Philippines, nên không thể cạnh tranh được với các nước này.

Cụ thể, ngày 01/10/2009 Hiệp định đối tác kinh tế Việt-Nhật (VJEPA) chính thức có hiệu lực. Theo cam kết trong vòng 10 năm kể từ khi Hiệp định có hiệu lực, Nhật Bản sẽ miễn thuế đối với 94% hàng hóa của Việt Nam xuất khẩu vào thị trường này đặc biệt là miễn thuế đối với 86% sản phẩm nông nghiệp (trong đó có thủy sản) xuất khẩu của Việt Nam. Và khi VJEPA có hiệu lực, các DN có thể so sánh lựa chọn biểu thuế giữa **AJCEP** (*Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện ASEAN - Nhật Bản ký ngày 01/4/2008 có hiệu lực ngày 01/12/2008 đối với một số nước*) thuế suất **MFN** (Tối huệ quốc) và **VJEPA** để xin mức thuế suất thấp nhất.

Tuy nhiên kể từ khi hiệp định VJEPA có hiệu lực cho đến nay mức thuế suất áp cho các sản phẩm cá ngừ của Việt Nam cao hơn rất nhiều so với các nước XK cá ngừ chính trong khu vực nên Việt Nam khó cạnh tranh được. Theo dữ liệu từ Hải quan Nhật Bản và các đối tác tại Nhật Bản thì hiện nay:

1. Đối với mặt hàng cá ngừ vằn đóng hộp (*canned skipjack tuna - mã HS: 1604.14.010*) xuất khẩu sang Nhật Bản kể từ tháng 4/2009 Thái Lan đã được hưởng mức thuế suất ưu đãi là **3,2%**, tiếp đó giảm xuống còn **1,1%** kể từ tháng 4/2011 theo Hiệp định đối tác kinh tế Nhật Bản – Thái Lan (**JTEPA**) và xuống **0%** từ tháng **4/2012**. Còn Việt Nam lại đang bị áp mức thuế **6,4%**. Với mức thuế suất này cá ngừ đóng hộp của Việt Nam không thể cạnh tranh được với Thái Lan.

2. Đối với mặt hàng cá ngừ vây vàng đóng hộp (*canned yellowfin tuna – mã HS 1604.14.092*) và thăn/philê cá ngừ hấp đông lạnh (*frozen skipjack/yellowfin/albacore tuna loins – mã HS 1604.14.099*) xuất khẩu sang Nhật Bản: kể từ tháng 4/2009, Thái

Lan đã được hưởng mức thuế suất ưu đãi là **4,8%**, tiếp đó giảm xuống còn 1,6% kể từ tháng 4/2011 và **0%** từ tháng 4/2012 theo JTEPA. Còn Philipine cũng đang được hưởng mức thuế 4,8%, tiếp đó giảm xuống 2,4% từ tháng 4/2011, rồi 1,2% từ tháng 4/2012 và về **0%** từ tháng **4/2013** theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập (GSP). Trong khi đó, doanh nghiệp xuất khẩu cá ngừ Việt Nam vẫn đang phải chịu mức thuế cao hơn 40% so với các nước này tương đương **7,2%** theo GSP, **9,6%** theo VJEPa khi xuất sang thị trường Nhật; thậm chí trong AJCEP còn không có lộ trình về **0%** như Thái Lan và Philipine (Chi tiết xin xem tại phụ lục kèm theo).

Trong Quý I/2017, Hiệp hội cũng đã có văn bản báo cáo & kiến nghị với Bộ Công Thương và đã được Bộ Công Thương ghi nhận. Hiệp hội xin được báo cáo và kiến nghị với Tổng cục và Bộ NN&PTNT nắm tình hình và có ý kiến thêm với Bộ Công Thương để xem xét ưu tiên rà soát lại nội dung này với Nhật Bản (trong tháng 6-7/2017) nhằm đưa mức thuế nhập khẩu các sản phẩm cá ngừ từ Việt Nam được về **0%** như Thái Lan và Philippine.

Hiệp hội VASEP trân trọng báo cáo và kính mong nhận được sự hỗ trợ kịp thời của Tổng cục Thủy sản để thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu cá ngừ của Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Khai thác Thủy sản;
- Phó CT, CT UB Hải sản VASEP;
- BCN CLB cá Ngừ VASEP;
- VPDD tại Hà Nội
- Lưu VPHH.

**TUQ.CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THỦ KÝ HIỆP HỘI**



Trương Đình Hòa

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Công văn số 71/2017/CV-VASEP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của VASEP)

Mặt hàng	Mã HS	Năm	Thái Lan	Philippines	Việt Nam		
			C/O mẫu JTEPA	GSP của Nhật Bản (C/O mẫu A)	GSP của Nhật Bản (C/O mẫu A)	C/O mẫu AJ (Asian-Nhat)	C/O mẫu VJ (VJEPA)
Cá ngừ sọc dưa đóng hộp (Canned Skipjack Tuna) (Tên KH: <i>katsuwonus pelamis</i>)	1604.14.010	01/04/2009	3.2%	6.4%	6.4%	N/A	N/A
		01/04/2010	2.1%				
		01/04/2011	1.1%				
		01/04/2012	0%				
		01/04/2013					
		01/04/2014					
		01/04/2015					
		01/04/2016					
		01/04/2017					
		01/04/2018					
		01/04/2018					
01/04/2018							
Cá ngừ vây vàng đóng hộp (Canned Yellowfin Tuna) (Tên KH: <i>Thunnus tonggol</i>)	1604.14.092	01/04/2009	4.8%	4.8%	7.2%	N/A	N/A
		01/04/2010	3.2%	3.6%		8.3%	9.6%
		01/04/2011	1.6%	2.4%		7.9%	
		01/04/2012	0%	1.2%		7.5%	
		01/04/2013		7.1%			
		01/04/2014		6.7%			
		01/04/2015		6.3%			
		01/04/2016		5.8%			
		01/04/2017		5.4%			
		01/04/2018		5.0%			
		01/04/2018		5.0%			
01/04/2018							
Loins cá ngừ hấp đông lạnh (Frozen Skipjack/Yellowfin/Albacore loins) (Tên KH: <i>Katsuwonus pelamis/ Thunnus tonggol/Thunnus alalunga</i>)	1604.14.099	01/04/2009	4.8%	4.8%	7.2%	N/A	N/A
		01/04/2010	3.2%	3.6%		8.3%	9.6%
		01/04/2011	1.6%	2.4%		7.9%	
		01/04/2012	0%	1.2%		7.5%	
		01/04/2013		7.1%			
		01/04/2014		6.7%			
		01/04/2015		6.3%			
		01/04/2016		5.8%			
		01/04/2017		5.4%			
		01/04/2018		5.0%			
		01/04/2018		5.0%			
01/04/2018							